

DẠY VÀ HỌC TIẾNG ANH CHUYÊN NGÀNH Ở TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẢNH SÁT NHÂN DÂN

Lê Hương Hoa*

ABSTRACT

In recent years, the teaching and learning of specialized English has always been interested, checked and urged by the Party Committee and the Rector Board of the People's Police University. Because specialized English is considered a difficult subject for both learners and teachers. Therefore, in order to bring efficiency to teaching and learning activities, it is required that the teachers of the Faculty of Foreign Languages and Information Technology and all the students of the school must constantly strive to research and study in order to gradually overcome difficulties and ensuring the effectiveness of education and training in general and specialized English teaching in particular in the current period. The article shows some contents about the theory and practice of teaching and learning specialized English at the People's Police University.

Keywords: *Specialized English, teaching and learning, teaching content, learning needs, People's Police University*

Received: 04/01/2022; Accepted: 07/01/2022; Published: 14/01/2022

1. Đặt vấn đề

Việc dạy tiếng Anh chuyên ngành đang trở thành một trong những nội dung cơ bản của quá trình giảng dạy tiếng Anh. Ngay từ những năm 80, TACN đã được coi là một phương pháp giảng dạy ngoại ngữ trong đó tất cả các quyết định liên quan tới nội dung giảng dạy và phương pháp dạy - học đều phải dựa trên nhu cầu học tập của người học, phục vụ cho mục đích học tập của họ. Với những đặc điểm và nội dung của TACN, so với tiếng Anh giao tiếp đơn thuần, TACN vẫn được xem là một môn học khó đối với cả người học lẫn người dạy ở các trường đại học, cao đẳng nói chung và trường đại học CSND nói riêng.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Khái niệm thuật ngữ tiếng Anh chuyên ngành

Tiếng Anh chuyên ngành (ESP) được hiểu với nghĩa rộng là tiếng Anh dành cho những mục đích cụ thể (English for Specific purposes). ESP được coi là một phương hướng mới trong giảng dạy ngoại ngữ, dựa trên căn cứ về nhu cầu của người học. Xét về chức năng, ESP được phân loại thành tiếng Anh sử dụng cho mục đích nghề nghiệp (English for Occupational purposes - EOP) và tiếng Anh sử dụng cho mục đích học thuật (English for Academic purposes - EAP).

Từ những định nghĩa trên, chúng ta có thể thấy rằng TACN có thể được dạy cho tất cả các đối tượng người học ở tất cả các độ tuổi và bất kể trình độ ngôn

ngữ nào. Nó không có một nguyên tắc cụ thể nào cho tất cả các trường hợp. Từ việc xem xét những đặc điểm kể trên của TACN, chúng ta có thể thấy mức độ đa dạng của TACN và những định nghĩa về nó khá phức tạp và cho đến nay vẫn còn nhiều tranh cãi. Tuy nhiên, các tác giả đều thống nhất rằng ESP phải phục vụ mục đích, nhu cầu hết sức rõ ràng, cụ thể của người học, khác với GE là phục vụ những yêu cầu chung, yêu cầu căn bản của bất kỳ người học ngoại ngữ nào.

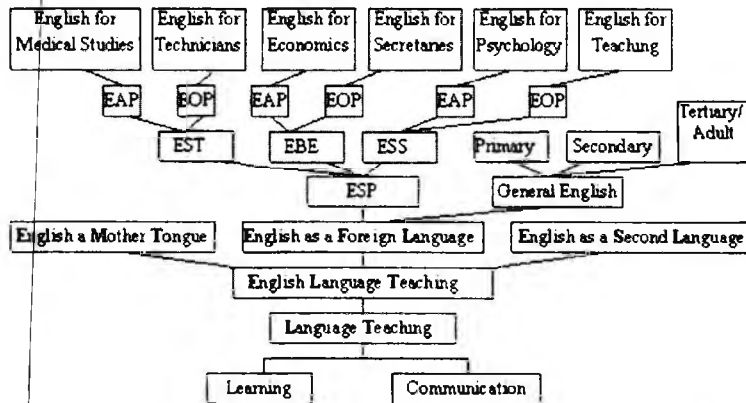
2.2. Phân loại TACN

Hutchinson và Walters (1987) đã sử dụng “cây ELT” (Tree of ELT) để mô phỏng cho mối quan hệ của tiếng Anh chuyên ngành với tiếng Anh phổ thông. Theo những tác giả này, TACN được chia thành ba nhánh chính: Tiếng Anh cho những ngành khoa học và kỹ thuật (EST), tiếng Anh cho thương mại và kinh tế (EBE) và tiếng Anh cho ngành khoa học xã hội (ESS). Mỗi nhánh này là phân chia thành hai nhóm: tiếng Anh học thuật (EAP) và tiếng Anh nghề nghiệp (EOP/EVP). Một ví dụ về tiếng Anh học thuật thuộc nhánh TACN thương mại, kinh tế là “TACN cho sinh viên y khoa”, trong khi đó, ví dụ cho tiếng Anh nghề nghiệp thuộc nhánh TACN thương mại, kinh tế là “TACN cho nhân viên quân đội”.

David Carter (1983) phân chia TACN thành ba nhóm: tiếng Anh như một ngôn ngữ thu hẹp, tiếng Anh cho mục đích học thuật và nghề nghiệp, tiếng Anh cho những chủ đề cụ thể. Nhóm tiếng Anh thứ hai của Carter được Robert Jordan (1997) phân chia thành hai nhóm TACN chính là EOP và EAP. Sau đó nhóm

* TS. Khoa Ngoại ngữ - Tin học. Trường Đại học Cảnh sát nhân dân

EAP lại được phân thành tiếng Anh cho mục đích học thuật chuyên ngành (ESAP) và tiếng Anh cho mục đích học thuật nói chung (EGAP). Cây phả hệ TACN của Pauline Robinson lại phân chia nó thành EOP và EAP/ EEP (tiếng Anh cho mục đích giáo dục). Mặc dù có sự khác nhau trong việc phân chia các nhóm TACN giữa Carter, Robinson, Jordan cũng như Hutchinson & Walters, nhưng có hai nhóm EAP và EOP trong lĩnh vực TACN là được công nhận một cách rộng rãi trong lĩnh vực giảng dạy TACN ngày nay.



Biểu đồ 2.1. Cây ELT rút gọn (Wen, 1996)

Hutchinson và Walters (1987) chỉ ra rằng không có sự phân chia rạch ròi giữa tiếng Anh học thuật (EAP) và tiếng Anh nghề nghiệp (EOP). “Người ta có thể vừa làm việc, vừa học tập cùng lúc; do vậy mà trong nhiều trường hợp, ngôn ngữ đã được học ở mức độ trung cấp trong một môi trường học tập có thể sẽ được sử dụng sau này khi người học tiến đến cấp độ cao hơn hoặc khi họ tham gia làm việc”. Có lẽ điều này giúp giải thích lý do Carter phân loại EAP và EOP đều cùng một loại TACN. Điều đó ám chỉ rằng mục đích cuối cùng của cả EAP và EOP là đều giống nhau, đó là phục vụ cho công việc.

2.3. Dạy và học tiếng Anh chuyên ngành

2.3.1. Dạy và học tiếng Anh chuyên ngành ở các trường đại học ở Việt nam

Tiếng Anh chuyên ngành chỉ bắt đầu được quan tâm ở Việt nam từ đầu những năm 1980. Tiên phong cho việc giảng dạy ESP là trường Đại học Ngoại ngữ Hà nội (nay là trường Đại học Hà nội) đã triển khai việc dạy tiếng Anh chuyên ngành theo định hướng nghề nghiệp hơn là theo hướng học thuật, phục vụ chủ yếu cho những sinh viên và những đối tượng người học đang làm việc trong các ngành du lịch, kinh tế, v.v. Từ cuối những năm 1980, kể từ khi Mĩ tháo bỏ lệnh cấm vận đối với Việt nam, vấn đề dạy ngữ vực nào của một ngoại ngữ ở các trường đại học Việt nam

càng thu hút sự chú ý của các nhà giáo học pháp, các nhà thiết kế chương trình và biên soạn giáo trình. Bên cạnh những giáo trình tiếng Anh đại cương phổ biến vào thời kỳ này, những giáo trình tiếng Anh có định hướng chuyên ngành cũng đã ra đời như: Economics của A.St J.Yates (1995), Basic English for Computing của Eric H.Glendingning và John McEwan (2000), English for International tourism của Imaria, Jakob & Peter Strutt (2004), Market Leader: Advanced English business course book của Iwonna Dubicka & Margaret O’Keeffe (2004).

Đối với các trường không chuyên ngữ, quan điểm dạy tiếng Anh đại cương kết hợp với tiếng Anh chuyên ngành trong đó dạy tiếng Anh đại cương trước, dạy tiếng Anh chuyên ngành sau dường như được nhiều giảng viên mặc nhiên công nhận. Những người theo quan điểm này dường như dựa vào cảm giác chủ quan nhiều hơn là dựa vào các căn cứ khoa học và được nhìn từ góc độ của những người dạy ngoại ngữ thiếu am hiểu về chuyên ngành. Họ lập luận rằng trước khi vào đại học người học có

tối thiểu 3 năm học tiếng Anh ở cấp phổ thông trung học, nhưng khối lượng kiến thức và kĩ năng giao tiếp họ đạt được nhìn chung vẫn còn khiêm tốn (Hoàng Văn Vân, 2007a). Chính vì vậy, theo quan điểm này để có thể học được tiếng Anh chuyên ngành hay nội dung của chuyên ngành thông qua tiếng Anh, người học trước hết cần phải được dạy ngữ vực tiếng Anh đại cương; họ phải được rèn luyện thêm cách phát âm, phải được củng cố và bổ sung thêm những từ ngữ phổ thông để sử dụng trong giao tiếp hằng ngày, phải rèn luyện thêm các kỹ năng ngôn ngữ nghe, nói, đọc, viết. Chủ trương xây dựng một chương trình tiếng Anh không chuyên ở bậc đại học đã được triển khai ở các trường; bắt đầu bằng việc dạy ngữ vực tiếng Anh đại cương và kết thúc bằng dạy ngữ vực tiếng Anh chuyên ngành với thời lượng được phân bổ 2/3 dành cho tiếng Anh đại cương và 1/3 dành cho tiếng Anh chuyên ngành. Tuy nhiên, tính hiệu quả của việc dạy tiếng Anh chuyên ngành cho đến nay vẫn còn nhiều điều cần nghiên cứu (Hồng, 2005; Oanh, Châu, Chi, 2005; Tuấn, 2007; Dung & Anh, 2010).

2.3.2. Dạy và học tiếng Anh chuyên ngành ở trường đại học CSND

“Tất cả các khóa học đều phải dựa trên nhu cầu của người học, kể cả các khóa học giao tiếp đơn thuần. Cái quan trọng không phải là bản chất của nhu cầu học tập - dùng để phân biệt tiếng Anh chuyên ngành với tiếng

Anh giao tiếp - mà là nhận thức về nhu cầu đó để có thể giao tiếp bằng tiếng Anh.” Hutchinson & Waters (1987: 50). Do vậy, khi muốn thiết kế một giáo trình cho người học một chuyên ngành nào thì việc đầu tiên cần phải nghĩ tới là phân tích nhu cầu người học.

Mục đích của việc giảng dạy tiếng Anh chuyên ngành ở trường đại học CSND là trang bị cho sinh viên những kiến thức ngôn ngữ về cấu trúc ngữ pháp, vốn từ vựng, thuật ngữ chuyên ngành, những tình huống liên quan đến nghiệp vụ cảnh sát và giúp sinh viên rèn luyện các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết theo các chủ đề. Những kiến thức ngôn ngữ - nghiệp vụ này sẽ phục vụ hữu ích cho thực tiễn công tác đồng thời cũng là cơ sở cho việc nghiên cứu, tìm hiểu tài liệu tự học nâng cao năng lực chuyên môn của sinh viên. Hiện tại tài liệu TACN được sử dụng để giảng dạy cho hầu hết các chuyên ngành là giáo trình English for Law Enforcement (Boyle, C. & Chersan, I, 2009).

Với mong muốn phát triển tư liệu giảng dạy TACN cho từng chuyên ngành cụ thể, tập thể giảng viên Khoa Ngoại ngữ - Tin học đã không ngừng nghiên cứu tài liệu và biên soạn giáo trình. Nhằm phát triển bốn kỹ năng cơ bản nghe, nói, đọc, viết và khả năng đọc dịch tài liệu cho sinh viên, việc lựa chọn đường hướng để biên soạn giáo trình tiếng Anh chuyên ngành luôn được các giảng viên trong Khoa nghiên cứu kỹ lưỡng. Kết quả là những giáo trình TACN (English for Investigators, English for Forensic Science, Tiếng Anh học phần III – Chuyên ngành điều tra trinh sát cảnh sát) đã ra đời đều được biên soạn trên cơ sở vừa kết hợp cả đường hướng dựa vào ngôn bản và cả đường hướng dựa vào nhiệm vụ. Với ngữ liệu đầu vào là các ngôn bản đích thực, các hoạt động dạy từ, cấu trúc được khai thác triệt để. Đường hướng phát triển tư liệu giảng dạy dựa vào nhiệm vụ (task-based materials) được thể hiện qua những bài tập hay hoạt động mang tính tương tác cao như giao tiếp theo cặp, đóng vai diễn, mô phỏng tình huống giao tiếp và các hoạt động giao tiếp dựa vào nhiệm vụ khác.

Bên cạnh việc không ngừng biên soạn các giáo trình tiếng Anh cho từng chuyên ngành, việc dạy học TACN cũng luôn được Khoa quan tâm thể hiện qua các hoạt động như thiết kế giáo án điện tử, xây dựng các công trình sáng kiến trên cơ sở các giáo trình TACN đã biên soạn nhằm tối ưu hóa việc truyền tải kiến thức cho sinh viên. Khuyến khích giảng viên biên soạn các chuyên đề chuyên sâu về TACN nhằm hiểu rõ hơn về từng chuyên ngành đang giảng dạy. Sinh viên cũng thường xuyên có cơ hội được tham gia các buổi báo cáo, thuyết trình về các chủ đề liên quan đến pháp luật và nghiệp vụ do các chuyên gia nước ngoài thực hiện ở trường.

Mặc dù bước đầu đã gặt hái được những thành công nhất định nhưng việc giảng dạy và biên soạn giáo trình TACN tại trường đại học CSND vẫn còn gặp nhiều khó khăn. Hầu hết các giảng viên chưa được tham gia một khóa đào tạo nào về giảng dạy TACN, chỉ một số ít được tiếp cận với những kiến thức về giảng dạy TACN khi tham gia các khóa tập huấn ngắn hạn. Kinh nghiệm về giảng dạy các khóa học TACN của giảng viên chưa nhiều, việc thiếu kiến thức về chuyên ngành cũng là một khó khăn đối với việc giảng dạy môn TACN. Bên cạnh đó, lớp học đông sinh viên, thời lượng giảng dạy ít, phải dạy đồng thời nhiều hơn một chuyên ngành, trình độ ngôn ngữ của sinh viên còn thấp và không đồng đều, chưa đáp ứng được yêu cầu của khóa học cũng là một thách thức lớn đối với người dạy.

3. Kết luận

Cùng với tiếng Anh giao tiếp, tiếng Anh chuyên ngành ngày càng được quan tâm nhiều hơn. Việc dạy tiếng Anh chuyên ngành đang trở thành một trong những nội dung cơ bản của quá trình giảng dạy tiếng Anh tại trường đại học CSND. Dựa trên cơ sở lý luận về dạy học TACN và với kinh nghiệm giảng dạy, để nâng cao chất lượng dạy và học TACN, cần chú trọng vào những nội dung như giảm thiểu số lượng sinh viên trong một lớp; sử dụng đa dạng các phương pháp nhằm nâng cao hứng thú học tập của sinh viên, tư vấn các chiến lược học tập cho sinh viên, đánh giá đúng vai trò của người học và duy trì nguyên tắc hợp tác và thương thuyết giữa các giảng viên để được hỗ trợ về kiến thức chuyên ngành khi cần thiết. Tuy nhiên để đo được thành công của một khóa học, rất cần thiết phải có một công trình nghiên cứu cụ thể về thực tế giảng dạy TACN và được phản hồi, đánh giá từ cả phía người dạy và người học.

Tài liệu tham khảo

1. Dung, D.T.X., Anh, C.N.D (2010). Teaching ESP in the new context: Challenges and Solutions. *Journal of Science*, 60, 31-41. Hue University.
2. Duyen, L.T.H. (2015). Teacher's perceptions about Barriers and Challenges to ESP teaching in Vietnam. *Journal of English Education*, 4(1). 1-26.
3. Hong, L.T. (2005). Teaching English for non-English major students at Haiphong University. Scientific Conference Proceedings. Ho Chi Minh University of Pedagogy.
4. Hutchinson, T. & Waters (2005). *English for Specific Purposes*. 21st printing. Cambridge: Cambridge University Press.